

Số: 64/BC-TSHN-HĐQT

TP. Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2022

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội,

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội (Công ty) báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Công ty về hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2021 và công tác của HĐQT năm 2021, tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 và phương hướng hoạt động SXKD năm 2022 như sau:

I. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty năm 2021

1. Đánh giá chung

Năm 2021, HĐQT đã tiến hành 02 phiên họp chính thức, 14 lần họp theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản và thường xuyên làm việc với Ban điều hành Công ty và các cán bộ chủ chốt (*ban hành 17 Nghị quyết và 02 Quyết định*), trong đó định hướng và chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các công việc trọng tâm sau:

- Trong giai đoạn dịch bệnh COVID-19 có nhiều diễn biến phức tạp và khó đoán định, HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành Công ty tập trung duy trì các hoạt động SXKD trên các lĩnh vực chính yếu (gia công chế biến thủy sản xuất khẩu, kinh doanh thủy sản nội địa, khai thác tối đa các lợi thế sẵn có) và tiếp tục hạn chế hoạt động kinh doanh vật tư nhập khẩu, hướng tới ngành nghề kinh doanh mới nhằm đảm bảo bảo toàn và phát triển vốn của cổ đông, hạn chế rủi ro.

- Năm 2021, Hội đồng quản trị đã quyết liệt chỉ đạo và Ban điều hành cũng đã cố gắng nhưng do các yếu tố khách quan, thời gian ảnh hưởng của dịch bệnh nên Công ty chưa hoàn thành việc gia hạn hợp đồng thuê đất tại 107 Nguyễn Như Kon Tum.

- Hội đồng quản trị đã sâu sát, thường xuyên theo dõi và chỉ đạo Công ty trong các lĩnh vực kinh doanh, từng hoạt động theo thẩm quyền. Tuy nhiên, Công ty chưa hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh chính được Đại hội đồng cổ đông thường niên giao năm 2021, đặc biệt là chỉ tiêu về lợi nhuận.

- HĐQT Công ty trình ĐHCĐ thường niên năm 2021 dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các Quy chế quản trị của Công ty phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành, phù hợp với cơ cấu cổ đông, mục tiêu kinh doanh hiện tại để thực hiện tốt việc giám sát hoạt động kinh doanh của Công ty, tăng cường tính chủ động và quản lý tốt chi



phí phát sinh. Song tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty năm 2021 chưa được thông qua, điều này cũng làm ảnh hưởng lớn đến hoạt động chung của Công ty.

- Tham gia định hướng các hoạt động SXKD của Công ty, chỉ đạo công việc của Ban điều hành nhằm đảm bảo hoạt động SXKD của Công ty theo đúng định hướng đề ra.

- Các văn bản do HĐQT được ban hành dựa trên nguyên tắc tập trung dân chủ, đúng pháp luật, phù hợp đối với các hoạt động SXKD của Công ty.

Năm 2021, trong bối cảnh kinh tế thế giới nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng đối diện nhiều khó khăn, tập thể HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát và người lao động tại Công ty luôn từng bước cố gắng tập trung bám sát các chỉ tiêu được ĐHĐCĐ giao tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021. Trong quá trình thực hiện, Công ty đã gặp một số thuận lợi và khó khăn sau:

Về thuận lợi:

- Mặc dù bị ảnh hưởng sâu rộng bởi dịch bệnh COVID-19, Chính phủ và chính quyền địa phương đã ban hành áp dụng nhiều chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp và người lao động.

- Công ty đảm bảo tốt công tác phòng chống dịch bệnh, không phát sinh các ca nhiễm bệnh trong suốt năm 2021. Cán bộ công nhân viên chủ động làm việc online tại nhà trong thời gian giãn cách theo quy định của Thành phố và Chính phủ.

Về khó khăn:

- Dịch bệnh COVID-19 bùng phát và các chính sách về giãn cách xã hội trong cả năm 2021 với nhiều lần đóng mở cửa, đặc biệt là thời gian từ tháng 07 đến nửa cuối tháng 09 đã ảnh hưởng đến tình hình kinh tế, các doanh nghiệp toàn cầu và Việt Nam nói chung và các lĩnh vực SXKD chính của Công ty nói riêng. Hoạt động gia công chế biến, nhập khẩu, kinh doanh nội địa của Công ty đều bị ảnh hưởng do sức mua giảm, tiềm ẩn nhiều rủi ro, khách hàng gia công chế biến thủy sản không có kế hoạch nguyên liệu cụ thể, các chi phí liên quan đều tăng. Hoạt động kinh doanh dịch vụ tổng hợp đã không còn lợi thế so với những năm trước đây do yêu cầu siết chặt về quản lý.

- Chi phí thuê đất tại khu đất Ngụ Như Kon Tum lớn nhưng không sinh lời (do đã dừng hoạt động khai thác tài sản, trong những năm trước đây thường đóng góp khoảng 25 tỷ doanh thu và chiếm khoảng 70% lợi nhuận của toàn Công ty) ảnh hưởng lớn đến hiệu quả lợi nhuận của Công ty.

- Các hoạt động kinh doanh chính hiện nay của Công ty đều gặp nhiều khó khăn từ thị trường, bạn hàng và các đối tác.

- Cơ sở vật chất xuống cấp, hầu hết đều đã được xây dựng từ những năm tám mươi nên đến nay phải thường xuyên cải tạo, sửa chữa để tiếp tục đáp ứng yêu cầu về kinh doanh.

Trong năm, người lao động tại Công ty đã đoàn kết từng bước khắc phục các khó khăn chủ quan, khách quan phần đầu bám sát các chỉ tiêu được giao. Tổng hợp kết quả kinh doanh năm 2021 như sau:

Bảng số liệu tổng hợp kết quả thực hiện năm 2021

TT	Chỉ tiêu tài chính	ĐVT	KH ĐHĐCĐ	TH 2021	% so với KH	% so với 2020
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tỷ đồng	375	156,97	42	94
1.1	Gia công, CB thủy sản	Tỷ đồng		20,86		121
1.2	Kinh doanh Vật tư	Tỷ đồng		36,02		103
1.3	Kinh doanh Dịch vụ TH.	Tỷ đồng		12,46		35
1.4	Doanh thu tài chính và khác	Tỷ đồng		87,63		110
2	Doanh số XNK và KDDV	Triệu USD		14,12		118
2.1	Xuất khẩu	-		3,37		127
	Trong đó Nguyên liệu gia công			2,51		127
2.2	Nhập khẩu	-		4,59		114
	Trong đó: Nguyên liệu gia công			3,05		117
2.3	Kinh doanh dịch vụ, nội địa	-		6,16		116
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	8	-4,57		
4	Sản xuất chế biến	Tấn		359		122
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng		23,9		100

2. Đánh giá kết quả thực hiện SXKD

Năm 2021, Tổng doanh thu toàn Công ty chỉ đạt 157 tỷ đồng, bằng 42% so với kế hoạch năm 2021 và bằng 94% so với năm 2020. Cả năm, Công ty lỗ 4,57 tỷ đồng.

Nguyên nhân doanh thu và lợi nhuận không đạt được như kế hoạch do:

- **Tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, đóng cửa kéo dài:** Trong năm, Thành phố Hà Nội nói riêng và cả nước nói chung đã chịu ảnh hưởng lớn từ dịch bệnh COVID-19. Kết quả, nhiều khách hàng truyền thống cũng như khách hàng mới đều bị ảnh hưởng về tình hình tài chính cũng như việc xúc tiến làm việc dẫn đến hiệu quả chưa được như kỳ vọng.

- **Chi phí thuê đất cao không có nguồn bù đắp:** Chi phí tiền thuê đất cả năm 2021 là 14,9 tỷ đồng (đã được giảm trừ 1,16 tỷ đồng theo chính sách hỗ trợ của Nhà nước trong thời điểm dịch bệnh), trong đó riêng chi phí thuê đất tại điểm đất Ngụ Như Kon Tum là 11,4 tỷ đồng. Những năm trước đây, hoạt động khai thác tài sản tại Ngụ Như Kon Tum vẫn đảm bảo đủ doanh thu để chi trả tiền thuê đất của Công ty và đóng góp lớn lợi nhuận chung. Từ tháng 1 năm 2021, tại Ngụ Như Kon Tum Công ty đã dừng toàn bộ hoạt động này trong khi các hoạt động kinh doanh khác mặc dù mang lại hiệu quả nhưng không đủ để bù đắp chi phí thuê đất quá lớn.

- **Doanh thu từ hoạt động kinh doanh vật tư giảm mạnh:** Chủ trương của Ban điều hành Công ty và các phòng kinh doanh thận trọng hơn trong năm do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19 để hạn chế tối đa rủi ro. Cụ thể, doanh thu từ hoạt động kinh doanh vật tư đạt 36 tỷ đồng, chỉ bằng 24% so với kế hoạch cả năm 2020 đã xây dựng (kế hoạch xây dựng là 150 tỷ đồng).

- **Doanh thu từ hoạt động kinh doanh tổng hợp giảm:** Doanh thu từ hoạt động kinh doanh dịch vụ đạt 12,46 tỷ đồng, bằng 35% so với năm 2020 và đạt 94% so với kế hoạch xây dựng năm 2021 (kế hoạch: 13,250 tỷ đồng). Nguyên nhân chính là do các khách hàng của Công ty đều bị ảnh hưởng và đề nghị giảm giá 30% cho quý 3 năm 2021, đặc biệt là khách hàng lớn hoạt động trong lĩnh vực nhà hàng, tiệc cưới do không được hoạt động kinh doanh trong cả năm nên Công ty đã giảm 25% doanh thu cả năm để cùng chia sẻ khó khăn trong giai đoạn dịch bệnh.

Trong năm, mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn, các hoạt động kinh doanh chính truyền thống của Công ty vẫn đảm bảo được hiệu quả. Ngoại trừ kinh doanh vật tư và hoạt động kinh doanh tổng hợp như đề cập ở trên.

a) Hoạt động gia công, chế biến thủy sản xuất khẩu

Sản xuất chế biến hàng gia công xuất khẩu cho khách hàng Nhật Bản được duy trì tại Chi nhánh Nam Định. Sản lượng thành phẩm gia công chế biến xuất khẩu đạt 299,24 tấn, kết quả cả năm lãi 120 triệu đồng. Hiệu quả lợi nhuận chưa cao nhưng thể hiện sự cố gắng, tập trung tổ chức lại hoạt động sản xuất, cắt giảm chi phí sản xuất, tăng năng suất lao động và tập trung đàm phán thêm nguyên liệu, thay đổi cơ cấu sản phẩm gia công với khách hàng cũ và tìm kiếm khách hàng mới.

Mặc dù đã có nhiều cố gắng nhưng Chi nhánh Nam Định vẫn đối mặt với những khó khăn truyền thống như tình hình nguyên liệu gia công không ổn định, lực lượng lao động tại chỗ trên địa bàn nhà máy ngày càng khó khăn, độ tuổi trung bình cao trong khi đó lực lượng lao động trẻ tuổi bị thu hút bởi các nhà máy liền kề có chế độ ưu đãi và điều kiện làm việc tốt hơn, cơ sở vật chất xuống cấp trầm trọng đặc biệt là hệ thống máy móc phục vụ sản xuất. Thêm vào đó, chi phí trong năm 2021 đã tăng đáng kể do chi phí vật tư, vận tải và chi phí phát sinh từ phòng chống dịch tăng cao.

b) Kinh doanh vật tư

Năm 2021, Công ty không phát sinh hợp đồng nhập khẩu sắt thép để bảo đảm an toàn vốn trước những biến động, rủi ro của thị trường và tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp. Do nhu cầu tăng cao đối với linh kiện điện tử để phục vụ học tập, làm việc tại nhà, Công ty đã nhập khẩu thêm mặt hàng này những tháng cuối năm. Doanh số nhập khẩu vật tư năm 2021 là 34,27 tỷ đồng.

c) Kinh doanh dịch vụ tổng hợp

Kinh doanh dịch vụ tổng hợp trong năm 2021 đã có những thay đổi so với cùng kỳ năm 2020 và các năm trước (khi phải dừng khai thác ở Ngụ Như Kon Tum), và khó khăn trong giai đoạn dịch bệnh với yêu cầu về giãn cách xã hội tại một số thời điểm trong năm. Vì vậy năm 2021, mục tiêu của Công ty là cố gắng đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động và đủ bù đắp các chi phí liên quan. Công ty vẫn luôn quản lý và thực hiện tốt công tác phòng chống cháy nổ, vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường và đảm

bảo an ninh trật tự trong khu vực. Hiện Công ty vẫn đang tích cực làm việc với các sở ban ngành và Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội để hoàn thiện thủ tục pháp lý gia hạn hợp đồng thuê đất tại Ngụ Như Kon Tum trong thời gian sớm nhất.

Hoạt động kinh doanh kho lạnh năm 2021 hoạt động hiệu quả, đảm bảo tỷ lệ lấp đầy kho bình quân trong cả năm và đảm bảo chất lượng, uy tín với khách hàng.

d) Kinh doanh nội địa

Hoạt động kinh doanh nội địa cũng bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi dịch bệnh COVID-19, các khách hàng lớn về nhà hàng tiệc cưới đều đồng loạt không nhập hàng do giãn cách xã hội, cũng như không được hoạt động trong cả năm (những năm trước đây Doanh thu chủ yếu là của đối tượng khách hàng này). Để đảm bảo hoàn thành kế hoạch Phòng kinh doanh nội địa đã tập trung vào bán lẻ thông qua việc mở rộng hệ thống cửa hàng hiện có và cơ cấu mặt hàng nhằm tạo sự thu hút tối đa đối với khách hàng.

e) Kết quả hoạt động năm 2021 của Văn phòng Công ty và Chi nhánh

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Đơn vị	Tổng doanh thu		Lợi nhuận TT	
	2021	2020	2021	2020
Văn phòng Công ty	89,3	148,3	-3,54	31,72
CN Nam Định	17,6	14,8	0,12	-1,25
CN Hải Phòng	4,8	4,2	0,25	0,12
CN Hà Nội	63,97	14,23	-1,40	2,58

3. Tình hình tài chính và công nợ

Tại thời điểm 31/12/2021 công ty không phát sinh khoản công nợ quá hạn phải trả, các khoản công nợ phải trả được thực hiện nghiêm túc theo các cam kết với bạn hàng không có công nợ phải trả không thanh toán được. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán ở mức tốt, cụ thể chỉ tiêu Hệ số thanh toán ngắn hạn là 3,33; hệ số thanh toán nhanh là 2,3.

Công ty thực hiện quản lý, theo dõi, đôn đốc kịp thời các khoản công nợ phải thu phát sinh trong năm 2021 không để xảy ra tình trạng công nợ dây dưa, khó đòi.

Công ty thực hiện theo dõi quản lý tốt tài sản cũng như hàng tồn kho, không để xảy ra tình trạng mất mát, thiếu hụt. Việc luân chuyển hàng tồn kho thực hiện tốt không có tình trạng ứ đọng, hao hụt, mất phẩm chất.

Tính đến hết 31/12/2021:

- Nợ phải thu khách hàng: 14,5 tỷ đồng;
- Nợ phải trả người bán: 809 triệu đồng;
- Hàng tồn kho đến hết 31/12/2021 là 43,76 tỷ đồng, là hàng đang trong quá trình lưu thông, không có hàng kém mất phẩm chất.

II. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Tổng giám đốc và Ban điều hành

Năm 2021, HĐQT Công ty thường xuyên giám sát, kiểm tra Tổng giám đốc và Ban điều hành trong việc thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ và các văn bản của HĐQT ban hành. Ban điều hành cơ bản đã thực hiện nghiêm túc, kịp thời các nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành trong năm.

Bên cạnh đó, còn một số nội dung chưa thực hiện đầy đủ trong năm dù do những nguyên nhân khách quan và khó khăn chung. Cụ thể, Ban điều hành Công ty chưa hoàn thành thủ tục gia hạn hợp đồng thuê đất đối với khu đất Ngụ Như Kon Tum của Công ty mặc dù đã rất sát sao chuẩn bị hồ sơ và tích cực triển khai.

Về các nội dung phát sinh trong năm theo thẩm quyền, Ban điều hành thường xuyên có báo cáo và trao đổi, thống nhất với HĐQT.

III. Các hoạt động của HĐQT trong năm 2021

1. Nhân sự của HĐQT, Ban kiểm soát

STT	Họ tên	Quá trình thay đổi			
		Chức danh tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2021	Thay đổi	Ghi chú	Chức danh hiện nay
A	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ				
1	Mai Xuân Phong	Chủ tịch	Không		Chủ tịch
2	Nguyễn Phú Cường	Phó Chủ tịch	Không		Phó Chủ tịch chuyên trách
3	Trần Mạnh Hữu	Thành viên	Miễn nhiệm	Theo NQ số 81/NQ-TSHN-ĐHĐCĐ ngày 20/4/2021	Thành viên
4	Nguyễn Thành Trung	Thành viên	Bỏ nhiệm	Theo NQ số 81/NQ-TSHN-ĐHĐCĐ ngày 20/4/2021	Thành viên
5	Phạm Quốc Anh	Thành viên	Không		Thành viên
6	Lê Văn Toàn	Thành viên	Không		Thành viên
B	BAN KIỂM SOÁT				
1	Nguyễn Thành Trung	Trưởng ban	Miễn nhiệm	Theo NQ số 81/NQ-TSHN-ĐHĐCĐ ngày 20/4/2021	Trưởng ban
2	Lê Vĩnh Hòa	Thành viên	Miễn nhiệm	Theo NQ số 81/NQ-TSHN-ĐHĐCĐ ngày 20/4/2021	Thành viên
3	Phạm Trọng Vinh	Thành viên	Miễn nhiệm	Theo NQ số 81/NQ-TSHN-ĐHĐCĐ ngày	Thành viên

				20/4/2021	
4	Vũ Thị Hồng Gấm	Thành viên	Bổ nhiệm	Theo NQ số 81/NQ-TSHN-ĐHĐCĐ ngày 20/4/2021	Trưởng ban
5	Lê Mạnh Hùng	Thành viên	Bổ nhiệm	Theo NQ số 81/NQ-TSHN-ĐHĐCĐ ngày 20/4/2021	Thành viên
6	Lưu Mạnh Cường	Thành viên	Bổ nhiệm	Theo NQ số 81/NQ-TSHN-ĐHĐCĐ ngày 20/4/2021	Thành viên

2. Hoạt động của HĐQT trong năm 2021

Năm 2021, HĐQT đã tổ chức 16 cuộc họp (2 cuộc họp trực tiếp và 14 cuộc họp bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản), ban hành 17 Nghị quyết và 02 Quyết định thông qua nhiều nội dung quan trọng liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty.

Các cuộc họp của HĐQT cụ thể như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Mai Xuân Phong	16 buổi	100%	Không
2.	Nguyễn Phú Cường	16 buổi	100%	Không
3.	Trần Mạnh Hữu	06 buổi	100%	Không
4.	Nguyễn Thành Trung	10 buổi	100%	Không
5.	Phạm Quốc Anh	16 buổi	100%	Không
6.	Lê Văn Toàn	16 buổi	100%	Không

Các nghị quyết và quyết định của HĐQT năm 2021 đã được triển khai thực hiện và hoàn thành đúng nội dung, tiến độ đề ra.

Nghị quyết các phiên họp như sau:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	13/NQ-TSHN-HĐQT	15/01/2021	Về việc bổ sung đơn giá tiền lương năm 2020	5/5
2.	20/NQ-TSHN-HĐQT	22/01/2021	Về việc Phê chuẩn công tác cán bộ	5/5
3.	38/NQ-TSHN-HĐQT	25/02/2021	Về việc chốt danh sách cổ đông Công ty để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ	5/5

			thường niên năm 2021	
4.	62/NQ-TSHN-HĐQT	26/3/2021	Phiên họp HĐQT Công ty ngày 26/3/2021 (phiên họp lần thứ nhất - Năm 2021)	Đa số các Thành viên HĐQT tán thành
5.	63/NQ-TSHN-HĐQT	26/3/2021	Về việc thông qua thời gian, địa điểm tổ chức và công tác chuẩn bị tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty	Đa số các Thành viên HĐQT tán thành
6.	64/NQ-TSHN-HĐQT	26/3/2021	Về việc vay vốn để thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021 của Công ty tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Sở giao dịch 1	5/5
7.	73/NQ-TSHN-HĐQT	06/4/2021	Về việc bổ sung, sửa đổi tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	5/5
8.	78/NQ-TSHN-HĐQT	19/4/2021	Về việc phê duyệt phương án sử dụng đất tại điểm đất số 107 Ngụy Như Kon Tum, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội của Công ty	5/5
9.	92/QĐ-TSHN-HĐQT	07/5/2021	Về việc phân công nhiệm vụ trong HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2017 – 2021	5/5
10.	112/NQ-TSHN-HĐQT	26/5/2021	Về kết quả hoạt động SXKD Quý 1, kế hoạch triển khai hoạt động SXKD Quý 2 năm 2021 và BCTC Quý 1 năm 2021	Đa số các Thành viên HĐQT tán thành
11.	144/NQ-TSHN-HĐQT	22/6/2021	Về tình hình kinh doanh khai thác tài sản	Đa số các Thành viên HĐQT tán thành
12.	145/QĐ-TSHN-HĐQT	22/6/2021	Về việc phê duyệt Thang, bảng lương năm 2021 của Công ty	Đa số các Thành viên HĐQT tán thành
13.	155/NQ-TSHN-HĐQT	30/6/2021	Về việc áp dụng các quy định của pháp luật hiện hành và phân phối lợi nhuận năm 2020 của Công ty	Đa số các Thành viên HĐQT tán thành
14.	156/NQ-TSHN-HĐQT	02/7/2021	Về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 và lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty	Đa số các Thành viên HĐQT tán thành
15.	157/NQ-TSHN-HĐQT	06/7/2021	Về việc phê duyệt đơn giá tiền lương năm 2021 của Công ty	Đa số các Thành viên HĐQT tán thành

16.	180/NQ-TSHN-HĐQT	26/7/2021	Về việc chi trả cổ tức năm 2020 bằng tiền của Công ty	Đa số các Thành viên HĐQT tán thành
17.	181/NQ-TSHN-HĐQT	26/7/2021	Về việc phân chia Quỹ khen thưởng phúc lợi; phê duyệt mức lương Phó Chủ tịch HĐQT chuyên trách và ban điều hành năm 2021; phân phối mức tiền thưởng đối với thành viên HĐQT, BKS và Ban điều hành của Công ty	Đa số các Thành viên HĐQT tán thành
18.	199/NQ-TSHN-HĐQT	16/8/2021	Về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 06 tháng đầu năm, phương hướng thực hiện 06 tháng cuối năm 2021 và Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2021 của Công ty	Đa số các Thành viên HĐQT tán thành
19.	270/NQ-TSHN-HĐQT	04/11/2021	Phiên họp Hội đồng quản trị Công ty được tổ chức vào ngày 04/11/2021 (Phiên họp trực tiếp lần thứ hai – Năm 2021)	Đa số các Thành viên HĐQT tán thành

3. Lương, thù lao và các khoản lợi ích khác của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2021

	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	Thù lao, lương và chi khác thực nhận
I	Hội đồng quản trị		1.096.300.000
1	Ông Mai Xuân Phong	Chủ tịch	236.000.000
2	Ông Trần Mạnh Hữu	Thành viên	102.000.000
3	Ông Nguyễn Phú Cường	Phó Chủ tịch	424.300.000
4	Ông Phạm Quốc Anh	Thành viên	142.000.000
5	Ông Lê Văn Toàn	Thành viên	142.000.000
	Nguyễn Thành trung	Thành viên	50.000.000
II	Ban kiểm soát		442.118.000
1	Nguyễn Thành Trung	Trưởng ban	68.333.300
2	Lê Vĩnh Hòa	Thành viên	46.000.000
3	Phạm Trọng Vinh	Thành viên	46.000.000
	Vũ Thị Hồng Gấm	Thành viên	41.666.700
	Lê Mạnh Hùng	Thành viên	215.118.000
	Lưu Mạnh Cường	Thành viên	25.000.000
	TỔNG		1.538.418.000

4. Hợp đồng giao dịch nội bộ

Mua hàng của Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP là Công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ, giá trị: 889.657.300 đồng;

Bán hàng cho Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP là Công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ, giá trị: 108.912.810 đồng;

Mua hàng của Công ty mà thành viên HĐQT đang là thành viên HĐQT của CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn, giá trị: 7.250.570.000 đồng.

5. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ (Không có)

IV. Các chỉ tiêu hoạt động SXKD năm 2022

1. Một số hạn chế và tồn tại

- Hạn chế về quyết định hướng đầu tư phát triển cho Công ty do còn vướng mắc từ các cơ chế và quy định hiện hành cũng như bối cảnh kinh doanh hiện tại.
- Chưa gia hạn được Hợp đồng thuê đất tại 107 Nguyễn Như Kon Tum.
- Chưa linh hoạt trong việc chuyển đổi mô hình kinh doanh trong từng giai đoạn.
- Hoạt động sản xuất kinh doanh truyền thống của Công ty không còn nhiều thế cạnh tranh trong giai đoạn hiện nay. Đội ngũ nhân sự tuổi trung bình khá cao nên chưa theo kịp được sự phát triển của thị trường. Cơ sở vật chất, máy móc thiết bị đã quá cũ, lạc hậu, chưa được đầu tư đồng bộ.

2. Đánh giá môi trường kinh doanh năm 2022

a) Các cơ hội

- Việt Nam đang có kế hoạch mở cửa toàn bộ nền kinh tế, xóa bỏ các rào cản về cách ly và hướng tới sống chung với dịch bệnh. Việc này sẽ tạo cơ hội lớn khi thị trường trong nước sẽ phát triển mạnh trở lại sau hai năm bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh.
- Chính phủ và nhà nước tiếp tục nghiên cứu ban hành những chính sách ưu đãi và gói kích thích kinh tế hướng tới hỗ trợ các doanh nghiệp chuyển đổi sau đại dịch.
- Đại dịch COVID-19 là cơ hội để nền kinh tế đánh giá lại các điểm mạnh yếu cũng như nội lực của nền kinh tế, trong đó đóng vai trò là chất xúc tác cho một số thay đổi quan trọng trong ngành thủy sản trong nước và toàn cầu trong đó có thay đổi trong xu hướng tiêu dùng thực phẩm, chuyển sang các sản phẩm hữu cơ và chế biến sẵn.
- Các thị trường phát triển đều có sự tăng trưởng tiêu dùng đối với các mặt hàng thủy hải sản, trong đó thị trường Nhật được xem là thị trường tương đối ổn định.
- Việt Nam vẫn đang là điểm sáng trong bức tranh kinh tế toàn cầu, dự báo tăng trưởng cao trong năm 2022 do sự ổn định về môi trường chính sách đầu tư, qua đó sẽ đảm bảo công ăn việc làm, nguồn vốn đầu tư nước ngoài và các đơn hàng sản xuất.
- Các hiệp định thương mại đa phương và song phương đã có hiệu lực, bước đầu đã thể hiện qua chỉ tiêu tăng trưởng xuất khẩu những tháng cuối năm 2020, trong năm 2021 và dự báo sẽ tốt hơn trong năm 2022.
- Nguồn vốn giá rẻ dự kiến sẽ tiếp tục được duy trì trong năm 2022.

b) Các thách thức

- Dịch bệnh COVID-19 vẫn có những diễn biến phức tạp với các biến chủng mới xuất hiện lây lan với tốc độ nhanh và thế giới vẫn chưa có phương án đối phó dứt điểm với dịch bệnh. Mặc dù hiện nay dịch bệnh có thể được kiểm soát ở nhiều quốc gia nhưng khả năng tái bùng phát vẫn tiếp tục và sẽ còn ảnh hưởng đến tình hình xuất khẩu thủy sản của Việt Nam.

- Chiến tranh giữa Nga và Ukraine làm cho chi phí xăng dầu tăng, làm đứt gãy chuỗi cung ứng, khả năng lạm phát trong nước và quốc tế cùng các chi phí đầu vào khác cũng tăng liên tục đã trở thành gánh nặng cho Công ty, ảnh hưởng đến giá thành và sức cạnh tranh của mặt hàng thủy sản Việt Nam với các nước xuất khẩu thủy sản khác.

- Mức tiêu dùng và tỷ lệ dành cho tiêu dùng đã và đang tiếp tục giảm, cần thời gian để phục hồi.

- Sự thay đổi trong môi trường và cơ cấu kinh doanh, sự thay đổi trong mô hình kinh doanh truyền thống.

- An ninh trật tự, ổn định xã hội và đảm bảo an sinh xã hội là một trong những khó khăn cần được kiểm soát sau khi dịch bệnh kết thúc dẫn đến chi phí tăng.

c) Các điểm mạnh của Công ty

- Lợi thế về nguồn tài chính và cơ sở vật chất hiện có để phát triển các ngành nghề kinh doanh phù hợp với định hướng của Công ty.

- Đội ngũ nhân sự có kinh nghiệm thực tiễn, đoàn kết và thống nhất.

d) Các điểm yếu/hạn chế của Công ty

- Mô hình kinh doanh cũ, chưa linh hoạt trong sự thay đổi và phương hướng tiếp cận các mô hình phát triển mới.

- Cơ sở vật chất đã được đầu tư từ những năm tám mươi hiện đã xuống cấp trầm trọng, máy móc sản xuất hầu như đã hết khấu hao nên năng suất thấp, chi phí điện năng cao và thường xuyên phát sinh chi phí sửa chữa (nhiều năm Công ty không có đầu tư mới).

- Công ty chưa chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đồng thời cũng chưa có quy hoạch để phát triển nguồn lao động.

3. Các chỉ tiêu kế hoạch 2022

HDQT và Ban điều hành đã xem xét và thống nhất trình ĐHĐCĐ thường niên các chỉ tiêu chính của hoạt động SXKD năm 2022 như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	THỰC HIỆN 2021	KẾ HOẠCH 2022	Kế hoạch 2022 so với thực hiện năm 2021 (%)
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	156,967	355	226%
Tổng chi phí	Tỷ đồng	161,537	353,5	219%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(4,570)	1,50	
Cổ tức	%			

V. Phương hướng và giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022

1. Phương hướng

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên HDQT theo tình hình thực tế kinh doanh của Công ty và năng lực phù hợp của từng thành viên.

- Triển khai kế hoạch SXKD năm 2022 được ĐHĐCĐ thông qua.

- Tập trung quyết liệt chỉ đạo Ban điều hành làm việc với các cơ quan ban ngành và Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội, để gia hạn được Hợp đồng thuê đất tại 107 Ngụy Như Kon Tum sớm nhất. Đây là lợi ích lớn nhất của các cổ đông.

- Chuẩn bị trước một bước về cơ sở pháp lý khu đất 20 Láng Hạ để làm việc với Sở, ban ngành và Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội.
- Tổ chức giám sát chặt chẽ các hoạt động của Công ty, đảm bảo hiệu quả, đúng pháp luật.
- Tập trung phát triển các hoạt động kinh doanh nội địa và dịch vụ, hướng tới mở rộng các hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu, thương mại và các hoạt động liên quan đến ngành nghề chính.

2. Các giải pháp thực hiện kế hoạch

Để đạt được cơ bản các mục tiêu kế hoạch cũng như phát huy các thế mạnh sẵn có, HĐQT Công ty sẽ căn cứ tình hình thực tế chủ động, linh hoạt trong việc tiếp cận cũng như đưa ra các biện pháp phù hợp đối với từng thời kỳ và từng hoạt động SXKD doanh chính của Công ty, trong đó chú trọng:

- Làm việc với cổ đông lớn Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP (SEAPRODEX) để nắm được lộ trình Nhà nước thoái vốn tại SEAPRODEX để chủ động trong chiến lược, cũng như kế hoạch SXKD năm 2022 và những năm tiếp theo.
- Kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban điều hành trong quá trình thực hiện các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và của HĐQT. HĐQT sẽ liên hệ hợp tác tích cực với Ban kiểm soát của Công ty để thực hiện công tác kiểm tra định kỳ và thường xuyên, giám sát chéo lẫn nhau nhằm đảm bảo hiệu quả quản trị Công ty.
- Nâng cao công tác quản trị trong Công ty; rà soát, xây dựng và bổ sung các quy chế cần thiết để hoạt động quản trị tốt hơn; thực hiện kiểm soát chi phí có hiệu quả.
- HĐQT tập trung nghiên cứu các phương án cụ thể và khả thi trong việc cơ cấu lại các hoạt động tại các bộ phận và chi nhánh hợp lý nhằm phát huy hiệu quả chung cho Công ty trên ba lĩnh vực kinh doanh chính là kinh doanh thủy sản nội địa, kinh doanh nhập khẩu vật tư và kinh doanh dịch vụ khai thác tài sản.

Trên đây là báo cáo hoạt động và công tác của HĐQT năm 2021, tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 và phương hướng hoạt động SXKD năm 2022. HĐQT Công ty kính trình ĐHĐCĐ và rất mong nhận được những ý kiến đóng góp tích cực của các cổ đông để HĐQT thực hiện tốt hơn nhiệm vụ của mình trong thời gian tới.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Lưu: VT, TK HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Mai Xuân Phong